**NGÀY SOẠN:**

**TUẦN: ………..**

**TIẾT: ………….**

**ÔN TẬP HỌC KÌ 1(tiết 1).**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức, kỹ năng:**

- Mô tả các đặc điêm về yêu tô: đỉnh, cạnh, góc, đường chéo của hình hộp chữ nhật và hình lập phương.  
- Mô tả và tạo lập được hình lăng trụ đứng tam giác, hình lăng trụ đứng tứ giác.  
- Giải quyết được các vần đề thực tiễn gắn với việc tính thể tích, tính diện tích xung quanh của hình hộpchữ nhật, hình lập phương.  
- Giải quyết được các vấn để thực tiễn gắn với việc tính thể tích, diện tích xung quanh của hình lăng trụ đứng tam giác, hình lăng trụ đứng tứ giác.

- Vận dụng được các kiến thức đã học để giải các BT sgk và quyết được các vần đề thực tiễn toán học.  
**2. Năng lực:**

- Năng lực mô hình hóa toán học.

- Năng lực giải quyết vấn đề toán học.

- Năng lực giao tiếp toán học.

**3. Phẩm chất:**

- Trung thực, trách nhiệm, chăm chỉ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

**1. Chuẩn bị của giáo viên:** Thước thẳng, bảng phụ, bản trình chiếu.

**2. Chuẩn bị của học sinh:** Thực hiện theo hướng dẫn ở tiết trước.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định lớp: (2’)**

- Kiểm tra sĩ số học sinh.

- Học sinh hát tập thể.

**2. Nội dung:**

**2.1. Các hoạt động dạy học:**

**A. Khởi động (5 phút)**

| **Nội dung** | **Sản phẩm** |
| --- | --- |
| **Mục tiêu:** HS được hệ thống được các nội dung đã được học về các hình khối trong thực tiễn của học kì 1.  **Phương pháp:** Thuyết trình, vấn đáp, gợi mở. | |
| GV yêu cầu HS nhắc lại các nội dung đã được học về các hình khối trong thực tiễn ở học kì 1.  HS đưa ra các nội dung đã được học, mỗi câu trả lời đúng được thưởng kẹo.  GV hệ thống lại các nội dung về các hình khối trong thực tiễn ở học kì 1 bao gồm:  + Hình hộp chữ nhật, hình lập phương.  + Diện tích xung quanh và thể tích của hình hộp chữ nhật, hình lập phương.  + Hình lăng trụ đứng tam giác,hình lăng trụ đứng tứ giác.  + Diện tích xung quanh và thể tích của hình  lăng trụ đứng tam giác,lăng trụ đứng tứ giác.  Ở trên là các nội dung ta đã được tìm hiểu ở những tiết học trước. Để ôn tập lại các nội dung ấy, ta đi vào nghiên cứu bài học hôm nay: **Ôn tập học kì 1.** | HS trả lời. |

**B.Ôn tập lý thuyết (10 phút)**

| **Nội dung** | **Sản phẩm** |
| --- | --- |
| **Mục tiêu:** Học sinh mô tả được các yếu tố đỉnh,cạnh ,góc ,đường chéo của hình hộp chữ nhật và hình lập phương,hình lăng trụ đứng tam giác,hình lăng trụ đứng tứ giác.  **Phương pháp:** Thuyết trình, vấn đáp, gợi mở, hoạt động nhóm. | |
| GV trình chiếu bài tập:  GV cho học sinh hoạt động nhóm nhỏ. Hai học sinh một nhóm.GV gọi đại diện các nhóm trình bày bài làm.  Các nhóm còn lại nhận xét.  **Bài tập1**: Cho hình hộp chữ nhật ABCD.EFGH biết cạnh AB = 4cm, BC = 4cm, AE = 3cm.  a)Cho biết độ dài các cạnh còn lại.  b)Nêu tên và vẽ các đường chéo.  c)Nêu các góc đỉnh F, C, D.  d)Hãy nêu hai mặt đáy của hình hộp chữ nhật.    **Bài tập 2**: Cho hình lăng trụ đứng tứ giác ( như hình vẽ)    a)Chỉ rõ 2 mặt đáy và các mặt bên của hình lăng trụ.  b)Gọi tên các cạnh bên của hình lăng trụ .  c)Chiều cao của hình lăng trụ bằng độ dài đoạn thẳng nào?  GV nhận xét và chốt lại bài làm.  Học sinh hoàn thành bài tập vào vở. | Các nhóm thảo luận và đại diện nhóm lên trình bày.  **Bài tập 1:**  a)Độ dài các cạnh còn lại:  DC = EF = HG = 5cm  AD = HE = GF = 4cm  BF = GC = DH = 3cm.  b)Tên các đường chéo:  AG, BH ,DF , CE.  c) Các góc ở đỉnh F là : góc BFE , góc EFG.  c) Hai mặt đáy: ABCD và EFGH.  **Bài tập 2**:  a)Hai mặt đáy: EFGH, ABCD.  Các mặt bên: AEFB, HGCD,AEHD,FGCB.  b)Các cạnh của hình lăng trụ: EH,HG,GF,EF,AD,DC,BC,AB,AE,BF,HD,GC.  c)Chiều cao của hình lăng trụ bằng độ dài đoạn thẳng AE. |

**C. Luyện tập(18 phút)**

| **Nội dung** | **Sản phẩm** |
| --- | --- |
| **Mục tiêu:** Học sinh vận dụng kiến thức để giải các bài toán thực tế.  **Phương pháp:** Thuyết trình, vấn đáp, gợi mở, hoạt động nhóm. | |
| GV chia lớp thành 4 nhóm  Nhóm 1,2 : Bài tập 4.  Nhóm 3,4 : Bài tập 5.  Các nhóm thảo luận và trình bày bài giải vào bảng nhóm.  Đại diện các nhóm thuyết trình bài làm của nhóm mình.  Các nhóm còn lại nhận xét.  **Bài tập 3:**  Một cái bể hình hộp chữ nhật và một cái chai có kích thước và thể tích như hình. Cho biết một chai nước đầy rót hết vào bể.  a)Tính thể tích cái bể.  b)Tính chiều cao mực nước sau khi rót hết một chai nước vào bể.  c)Nếu rót đầy bể thì cần bao nhiêu chai nước  **Bài tập 4:**  Một khối gỗ hình lăng trụ đứng tứ giác có đáy là hình chữ nhật có kích thước là 6dm,5dm và chiều cao 7dm. Người ta khoét từ đáy một cái lỗ hình lăng trụ đứng tam giác, đáy là tam giác vuông có 2 cạnh góc vuông là 3dm, 4dm và cạnh huyền là 5dm.  a)Tính thể tích của khối gỗ sau khi khoét.  b)Người ta cần sơn toàn bộ các mặt của khối gỗ ,tính diện tích bề mặt phải sơn.    Giao viên nhận xét và chốt lại bài giải  Học sinh hoàn thành bài giải vào vở, | **Bài tập 3:**  HÌNH 5-56-001  a)Thể tích của cái bể:  V = 20.40.40 = 32000(cm3)  b) Chiều cao của mực nước sau khi rót hết một chai nước:  h = V : S = 2000: (20. 40) = 2,5(cm)  ***Bài tập 4:***  a)Thể tích khối gỗ trước khi khoét:  V= 6.5.7 = 210(dm3).  Thể tích của cái lỗ:  V= (3.4/2) . 7 = 42(dm3)  Thể tích của khối gỗ sau khi khoét:  210 – 42 = 168(dm3)  b) Diện tích xung quanh của khối gỗ :  2(6 + 5) .7 = 154(dm3)  Diện tích xung quanh của cái lỗ:  (3+4 +5).7 = 84(dm2).  Diện tích 2 đáy trừ đi diện tích 2 cái lỗ:  2.6.5 – 3.4 = 48(dm3).  Diện tích khối gỗ cần sơn:  154 + 84 + 48 = 286(dm3). |

**D. Vận dụng:(8 phút)**

| **Nội dung** | **Sản phẩm** |
| --- | --- |
| **Mục tiêu:** Vận dụng các kiến thức đã học để tạo lập hình lăng trụ đứng tam giác, hình lăng trụ đứng tứ giác.  **Phương pháp:** Hoạt động nhóm. | |
| **Bài tập 5:** Người ta cần làm một chiêc hộp quà hình hộp chữ nhật có các kích thước 2cm, 3cm, 5cm.  a)Hãy chỉ ra hai cách cắt tấm bìa để gấp thành hình hộp trên.  b)Hãy tính diện tích của tấm bìa sau khi cắt trong mỗi trường hợp.  Giao viên giao nhiệm vụ cho lớp học:  Giao viên chia lớp học thành 4 nhóm. Học sinh hoạt động nhóm trong vòng 5 phút để hoàn thành sản phẩm của mình.  Khi hết thời gian giáo viên sẽ các nhóm nộp sản phẩm và có thể cho 1 nhóm thuyết trình phần làm việc của mình. | **Bài tập 5:**  a)  b)Diện tích tấm bìa sau khi được cắt ở hình 1a bằng diện tích tấm bìa hình 1b. |

**E. Hướng dẫn tự học: (2 phút)**

| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| --- | --- |
| **Mục tiêu:** Học sinh được hướng dẫn tự học ở nhà.  **Phương pháp:** Hướng dẫn, gợi ý học sinh các bài tập. | |
| GV yêu cầu HS thực hiện mô tả hình hộp chữ nhậtđể hoàn thành bài 2 SBT/64, học sinh thực hành tạo lập hình lăng trụ đứng tam giác để hoàn thành bài 5/SBT Trang 64 .GV hướng dẫn HS tự học ở nhà. | + Xem kỹ các bài tập đã được sửa.  + Hoàn thành bài 2 , 5 / SBT/64 |

**IV. RÚT KINH NGHIỆM**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………....………...

**NGÀY SOẠN:**

**TUẦN: ………..**

**TIẾT: ………….**

**ÔN TẬP HỌC KÌ 1(tiết 2)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức, kỹ năng:**

- HS ôn lại các kiến thức về: Các góc ở vị trí đặc biệt, Tia phân giác, Hai đường thẳng song song, Định lí và chứng minh định lí.- Vận dụng được các kiến thức đã học để giải các BT sgk và quyết được các vần đề thực tiễn toán học.  
**2. Năng lực:**

- Năng lực mô hình hóa toán học.

- Năng lực giải quyết vấn đề toán học.

- Năng lực giao tiếp toán học.

**3. Phẩm chất:**

- Trung thực, trách nhiệm, chăm chỉ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

**1. Chuẩn bị của giáo viên:** Thước thẳng, bảng phụ, bản trình chiếu.

**2. Chuẩn bị của học sinh:** Thực hiện theo hướng dẫn ở tiết trước.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Ổn định lớp: (2’)**

- Kiểm tra sĩ số học sinh.

- Học sinh hát tập thể.

**2. Nội dung:**

**2.1. Các hoạt động dạy học:**

**A. Khởi động (5 phút)**

| **Nội dung** | **Sản phẩm** |
| --- | --- |
| **Mục tiêu:** HS được hệ thống được các nội dung đã được học về góc và đường thẳng song song của học kì 1.  **Phương pháp:** Thuyết trình, vấn đáp, gợi mở. | |
| GV yêu cầu HS nhắc lại các nội dung đã được học về góc và đường thẳng song song ở học kì 1.  HS đưa ra các nội dung đã được học, mỗi câu trả lời đúng được thưởng kẹo.  GV hệ thống lại các nội dung về góc và đường thẳng song song ở học kì 1 bao gồm:  +Các góc ở vị trí đặc biệt.  + Tia phân giác  + Hai đường thẳng song song  + Định lí và chứng minh định lí.  Ở trên là các nội dung ta đã được tìm hiểu ở những tiết học trước. Để ôn tập lại các nội dung ấy, ta đi vào nghiên cứu bài học hôm nay: **Ôn tập học kì 1.** | HS trả lời. |

**B.Ôn tập lý thuyết (15 phút)**

Mục tiêu: Nắm được vị trí các góc, tia phân giác của một góc, hai đường thẳng song song.

Phương pháp/ kĩ thuật dạy học: Đàm thoại, gợi mở, vấn đáp.

| **Nội dung** | **Sản phẩm** | |
| --- | --- | --- |
| **Trắc nghiệm:**  GV tổ chức cho học sinh làm các bài tập trắc nghiệm thông qua trò chơi ‘Ai nhanh hơn’.  **Bài tập 1:** Điền vào chỗ trống:   1. Hai góc đối đỉnh là 2 góc…………….. 2. Hai đường thẳng vuông góc là hai đường thẳng.......................... 3. Hai đường thẳng a ,b song song với nhau được kí hiệu là …………… 4. Nếu một đường thẳng c cắt hai đường thẳng a, b và có một cặp góc so le trong bằng nhau thì …………………Nếu một đường thẳng cắt hai đường thẳng song song thì ……………………   **Bài tập 2:** Điền vào chỗ trống  a)Nếu ……………  b)Nếu ……………  **Bài tập 3 :** Chọn đáp án đúng nhất trong 4 đáp án:  **Câu 1:** [Điền vào chỗ trống: “Nếu hai đường thẳng d, d' cắt đường thẳng xy tạo thành một cặp góc trong cùng phía .... thì d // d'”.](https://hoc247.net/cau-hoi-dien-vao-cho-trong-neu-hai-duong-thang-d-d-cat-duong-thang-xy-tao-thanh-mot-cap-goc-trong-cung-phi-qid117323.html)  [A. Bù nhau. B. Bằng nhau](https://hoc247.net/cau-hoi-dien-vao-cho-trong-neu-hai-duong-thang-d-d-cat-duong-thang-xy-tao-thanh-mot-cap-goc-trong-cung-phi-qid117323.html)  [C. Phụ nhau D.Kề nhau.](https://hoc247.net/cau-hoi-dien-vao-cho-trong-neu-hai-duong-thang-d-d-cat-duong-thang-xy-tao-thanh-mot-cap-goc-trong-cung-phi-qid117323.html)  **Câu 2:** Cho hình vẽ, đường thẳng c cắt hai đường thẳng a // b.  Biết .có số đo là:    A.140  B.180  C.400  D.900  **Câu 3:** Cho hình vẽ dưới đây,  tính số đo góc đối đỉnh với góc xOy?  **C:\Users\Admin\OneDrive\Desktop\dđ.jpg**    A.  B.  C.  D.  **Câu 4:** Đáp án nào sau đây không đúng? Trong hình 1, các cặp góc đồng vị là :  Graphical user interface, text, application  Description automatically generated  A. Góc A1 và góc B3  B. Góc A3 và góc B2  C. Góc A3 và góc B3  D. Góc A4 và góc B4.  **Câu 5**: Tia Oz là tia phân giác của góc xoy khi  a)  b)  c)  d) Cả a và c đều đúng.  HS: Trả lời và giải thích tại sao chọn kết quả đó  GV: cho HS còn lại nhận xét phần bài làm của bạn.  GV: sửa và chốt kiến thức | | **Bài tập 1:**  a)có mỗi cạnh của góc này là tia đối của một cạnh góc kia **.**  b)cắt nhau và tạo thành góc vuông  c)đi qua trung điểm của đoạn thẳng và vuông góc với đoạn thẳng ấy  d) hai góc so le trong bằng nhau, hai góc đồng vị bằng nhau, hai góc trong cùng phía bù nhau.  **Bài tập 2:**   1. a//b 2. a//b   **Bài tập 3:**  Câu 1**: A**  **Câu 2: C**  **Câu 3: B**  **Câu 4: B**  **Câu 5: D.** |

** C. Luyện tập(16 phút)**

| **Nội dung** | **Sản phẩm** |
| --- | --- |
| **Mục tiêu:** Học sinh biết vận dụng kiến thức để giải các bài tập cụ thể, biết phân công nhiệm vụ khi hoạt động nhóm.  **Phương pháp:** Thuyết trình, vấn đáp, gợi mở, hoạt động nhóm. | |
| GV cho học sinh hoạt động nhóm nhỏ: 2hs một nhóm. Học sinh thảo luận và tìm ra lời giải và cách trình bày bài toán.  GV gọi đại diện vài nhóm nhanh nhất trình bày bài giải và thuyết trình bài làm của mình.  Các nhóm khác nhận xét bài giải của bạn.  **Bài tập 1**: Cho hình vẽ, chứng minh : a // b và tính .    **Bài tập 2:** Cho  Lấy điểm A nằm trong góc xOy.  Qua A vẽ đường thẳng d1 song song với Ox cắt Oy tại B.  a) Tính  ?  b) Qua A kẻ đường thẳng d2 vuông góc với Ox tại M. Trên tia đối của tia AM lấy điểm K sao cho AM = AK. Chứng minh: d1 là đường trung trực của đoạn thẳng MK.  GV nhận xét và chốt lại bài làm.  HS hoàn thiện vào vở. | **Bài tập 1:**  Ta có: a ⊥ AB (gt) và b ⊥ AB (gt)  ⇒a // b (từ vuông góc đến song song )  Ta có a // b (cmt)  (hai góc trong cùng phía)      **Bài tập 2:**    ( hai góc đồng vị) Mà    b) Ta có: Ox // d1 (gt) mà MK ⊥ Ox (gt)  ⇒MK ⊥ d1 ( quan hệ từ vuông góc đến song song)  Mà AK = AM (gt)  Vậy d1 là đường trung trực của đoạn thẳng MK |

**D. Vận dụng: (5 phút.)**

| **Nội dung** | **Sản phẩm** |
| --- | --- |
| Mục tiêu:Học sinh vận dụng kiến thức giải quyết được vấn đề trong thực tiễn.  Phương pháp: Hoạt động nhóm. | |
| **Bài tập 3**: Tìm số đo của góc có cạnh là 2 kim đồng hồ như hình vẽ.  C:\Users\HP\Desktop\z3657092062212_93fa06ad59cd7604c3079f1faddf66d7.jpg  Giao viên chia lớp học thành 4 nhóm. Học sinh hoạt động nhóm trong vòng 5 phút để hoàn thành sản phẩm của mình.  Khi hết thời gian giáo viên sẽ các nhóm nộp sản phẩm và có thể cho 1 nhóm thuyết trình phần làm việc của mình. | **Bài tập 3:**  Góc có cạnh là 2 kim đồng hồ như hình vẽ có số đo: 1200. |

**E. Hướng dẫn tự học: (2 phút)**

| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| --- | --- |
| **Mục tiêu:** Học sinh được hướng dẫn tự học ở nhà.  **Phương pháp:** Hướng dẫn, gợi ý học sinh các bài tập. | |
| GV yêu cầu HS nhận biết được vị trí đặc biệt của các góc để hoàn thành bài 5 SBT/87, học sinh vận dụng tính chất hai đường thẳng song song,tính chất hai góc kề bù, 2 góc đối đỉnh để hoàn thành bài 10/SBT Trang 87 .GV hướng dẫn HS tự học ở nhà. | + Xem kỹ các bài tập đã được sửa.  + Hoàn thành bài 5 , 10 / SBT/87. |

**IV. RÚT KINH NGHIỆM**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………....………...